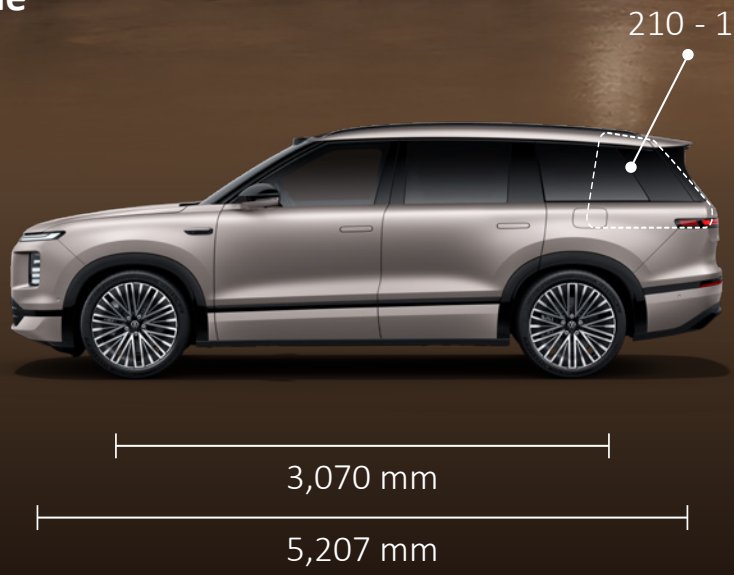

ID.ERA 9X
SUV Mở Đầu Xu Hướng EREV
Kỷ Nguyên Di Chuyển Không Giới Hạn

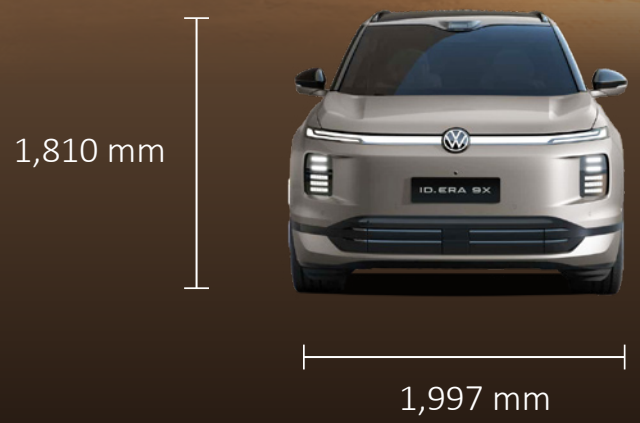
Ngoại thất

ID. ERA 9X là mẫu SUV có kích thước lớn hàng đầu của Volkswagen, với chiều dài lên đến hơn 5,2 m, với ngôn ngữ thiết kế là sự hài hòa giữa vuông và tròn, là biểu tượng cốt lõi của quan niệm "**Trời tròn, đất vuông**", đại diện cho sự thống nhất hoàn hảo giữa vũ trụ bao la và vạn vật, là **biểu tượng của sự viên mãn, trường cửu**



Kích thước tổng thể





** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

Nội thất

Phong cách thiết kế Multi-layers của phân khúc nội thất High-end
Khoang thương gia sang trọng “Executive Lounge”



2 màn hình giải trí hàng ghế trước 15.6” với độ phân giải 2.5K



Màn hình giải trí cho hàng ghế sau cực lớn 21.4” độ phân giải 3K



Đèn viền nội thất Ambient light 255 màu



Màn hình cảm ứng điều chỉnh đa chức năng hai bên cửa xe hàng ghế thứ hai

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*



Nội thất

4 ghế ERA Seat - Nhiều trang bị cao cấp hạng thương gia

- Chất liệu ghế **da Nappa**
- Chế độ **Ghế Thoải Mái "Zero Gravity"**
- Chức năng **massage**
- Chức năng **sưởi và làm mát ghế**
- Đệm **đỡ chân**
- **2 loa ở tựa đầu**
- Chức năng **hỗ trợ ra vào Easy Entry**
- Chức năng ghế kết nối **Era Connect** áp dụng cho **ghế VIP bên phải hàng ghế 2**

**Các chức năng phân bổ khác nhau ở từng vị trí ghế*

- Hệ thống âm thanh vòm ERA 3D 7.1.4 cao cấp với **27 loa**
- **Hệ thống điều hòa** 3 vùng độc lập
  - Lọc không khí
  - Tạo ion âm
  - 8 mùi hương
- Chức năng **chống ồn chủ động** Active Noise Cancelling



** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

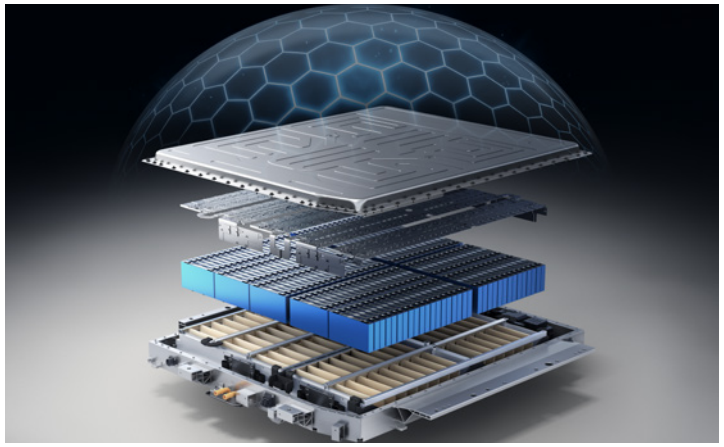


An toàn & vận hành



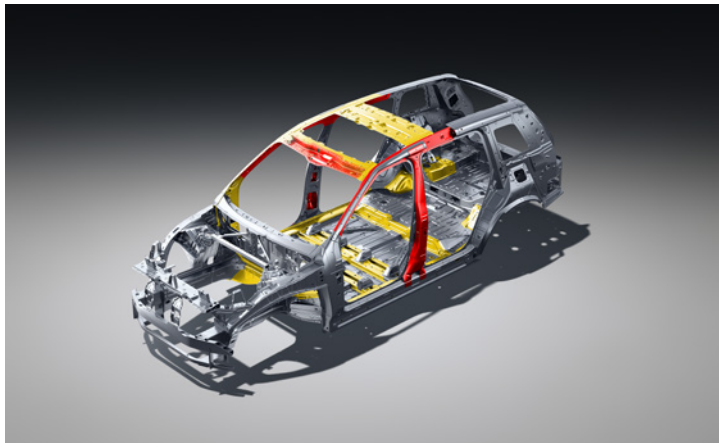
Hệ thống túi khí an toàn

10 túi khí bố trí khắp khoang xe, kết hợp túi khí đệm ghế 12L, mang đến khả năng bảo vệ toàn diện.



An toàn Pin

Cấu trúc pin 800V, được bảo vệ 9 lớp vật liệu công nghệ mới. Khả năng ngắt điện áp cao chỉ trong vòng 0,002 giây.



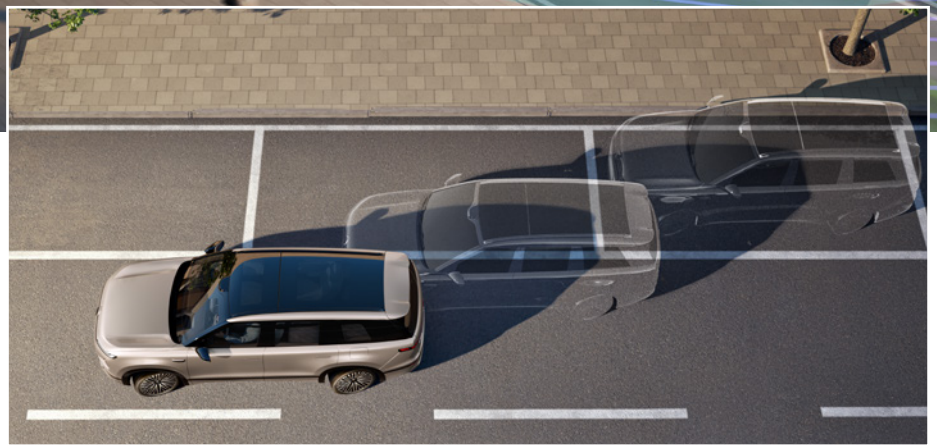
Độ cứng vững thân xe cao

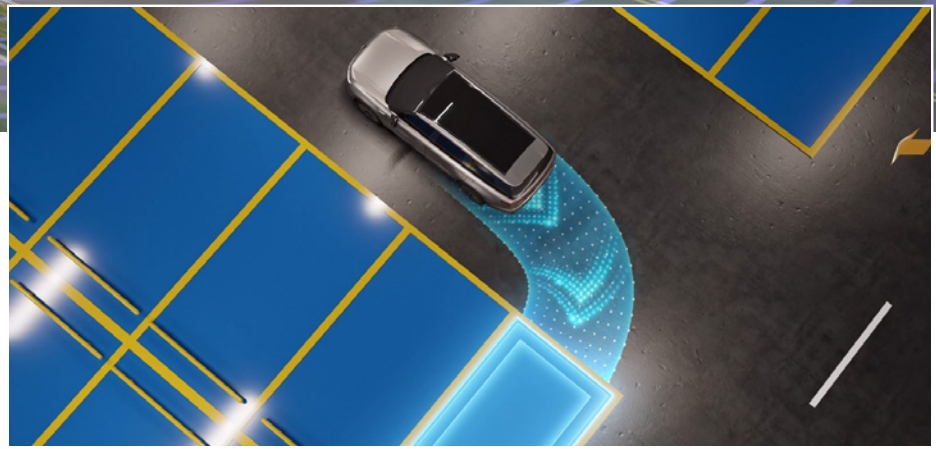
Sử dụng thép tạo hình nóng với khả năng chịu lực 2000 Mpa. Tỉ lệ lớn thép cường độ cao.

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

An toàn & vận hành

Hỗ trợ người lái an toàn với **Radar đo tốc độ và khoảng cách vật thể**; hệ thống cảm biến **LiDAR** trước cấp ảnh sử dụng 192 tia laser quét; **12 camera** xung quanh xe, với hệ thống camera toàn cảnh 540 độ, hiển thị thêm khu vực bánh xe và xuyên gầm 180 độ; **12 cảm biến siêu âm** phát hiện vật cản.





- Chức năng **đánh lái bánh sau**, chế độ "**Crab Walk**"
- Chức năng **điều chỉnh độ cao** của xe: Vượt chướng ngại vật, tăng tốc, ra vào xe, sử dụng cốp xe. Khả năng **lội nước** an toàn lên đến **700 mm**

- **8 chế độ lái**: Comfort, Sport (với Launch Control), Eco, Custom, Off-road, Snow, Super Eco, Wading
- Chức năng hỗ trợ đi qua đường hẹp và chức năng **hỗ trợ lùi xe** theo vệt bánh xe cũ

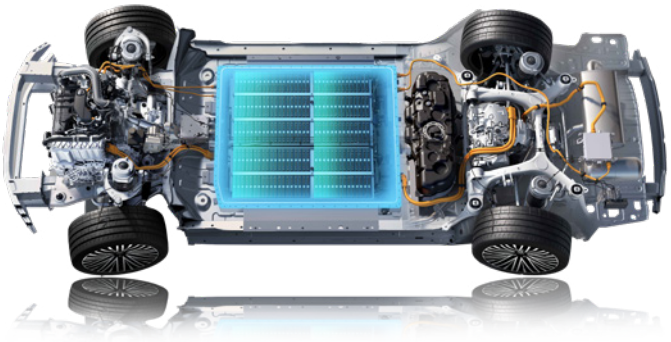
** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

An toàn & vận hành



- **Dung lượng pin 65.2 kWh**
- Phạm vi di chuyển khi sạc đầy pin kết hợp đầy bình nhiên liệu lên đến **1.651 km** theo Chu trình thử nghiệm CLTC
- Thời gian sạc nhanh DC, từ **10% lên đến 80% trong vòng 16.5 phút**

- Hệ truyền động **AWD bốn bánh toàn thời gian**
- Động cơ 1.5L **EA211 EVO II** đóng vai trò cung cấp năng lượng cho pin
- Công suất tối đa **105kw (141Hp)/4500 v/p**
- Mô men xoắn tối đa **240 Nm/1750-4500 v/p**





** Các thông số trên tài liệu này có thể thay đổi sau khi Cục Đăng kiểm Việt Nam thử nghiệm xe*

Màu xe

Màu Xám Wolf



Màu Vàng Mojave



Màu Xanh Cipressino



Màu Trắng Pure



Màu Đen Deep



Màu nội thất



Màu Cam Special



Màu Kem Beige



Màu Đen

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ID. ERA 9X
KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG	
Cấu hình chỗ ngồi	Phân bố 6 chỗ ngồi với 3 hàng ghế, cấu hình 2 + 2 + 2
Kích thước tổng thể (mm)	5,207 x 1,997 x 1,810
Chiều dài cơ sở (mm)	3,070
Bán kính quay vòng (m)	4.85
Dung tích khoang hành lý (L)	210 - 1,014
Trọng lượng không tải (kg)	2,700
HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG	
Hệ truyền động	Hệ truyền động bốn bánh toàn thời gian (AWD)
Chức năng đánh lái bánh sau, có chế độ "Crab Walk" bốn bánh đánh lái cùng một hướng	Lên đến 10°
Hộp số	Hộp 1 cấp cho xe điện
Loại mô-tơ điện	Động cơ điện xoay chiều sử dụng nam châm vĩnh cửu (PMSM)
Mô-tơ điện cầu trước, Công suất cực đại (kW / Hp)	160 / 215
Mô-tơ điện cầu trước, Mô-men xoắn cực đại (N.m)	240
Mô-tơ điện cầu sau, Công suất cực đại (kW/Hp)	220 / 295
Mô-tơ điện cầu sau, Mô-men xoắn cực đại (N.m)	420
Công suất cực đại (Kết hợp) (kW/Hp)	380 / 510
Mô-men xoắn cực đại (Kết hợp) (N.m)	660
Vận tốc tối đa (km/h)	200
Thời gian tăng tốc từ 0-100 km/h (s)	5.6
HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG	
Động cơ đốt trong mở rộng phạm vi di chuyển (Chỉ dùng để sạc pin)	EA211 EVO II 1.5L TSI
Động cơ đốt trong, Dung tích xi lanh	1,498
Động cơ đốt trong, Công suất cực đại (kW / Hp @ RPM)	105 / 141 @ 4,500
Động cơ đốt trong, Mô-men xoắn cực đại (N.m @ RPM)	240 @ 1,750- 4,500
Dung tích bình xăng (L)	59
Máy phát điện	Công suất cực đại 100 kW (141 Hp), Công suất ổn định 70 kW (94 Hp)
Loại pin	Pin Lithium CATL
Điện áp pin	Điện áp cao 800V

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ID. ERA 9X
HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG	
Dung lượng pin (kW.h)	65.2
Công suất sạc AC tối đa (kW)	6.6
Công suất sạc DC tối đa (kW)	200
Thời gian sạc nhanh DC, từ 10% lên đến 80% (phút)	16.5
Cổng cấp nguồn điện V2L (kW)	3.5
Phạm di chuyển 1 lần sạc đầy pin ở điều kiện vận hành hỗn hợp, Quy chuẩn CLTC (Km)	406
Phạm vi di chuyển 1 lần sạc đầy pin kết hợp động cơ mở rộng phạm vi di chuyển, Quy chuẩn CLTC (Km)	1.651
Phanh tái sinh	•
HỆ THỐNG KHUNG GẦM VÀ ĐÁNH LÁI	
Mâm đúc hợp kim	21"
Kích thước lốp xe trước/sau	255/45 R21
Hệ thống treo trước	Tay đòn kép
Hệ thống treo sau	Liên kết đa điểm, với 4 thanh liên kết bằng aluminum và 1 thanh liên kết bằng thép
Hệ thống treo khí nén dạng kín với hai buồng	Hành trình lên đến 150 mm
Hệ thống giảm chấn điện tử thích ứng, biến thiên liên tục CDC, tích hợp chức năng "Magic Carpet"	•
Chức năng tự điều chỉnh độ cao của xe khi tăng tốc	Hạ chiều cao 15mm / 30mm
Chức năng điều chỉnh chiều cao vượt chướng ngại vật	Nâng chiều cao 50 mm, Tối đa lên đến 80 mm
Chức năng hạ gầm hỗ trợ ra vào xe thuận tiện	Hạ chiều cao 40 mm
Chức năng hạ gầm Easy loading cho cốp xe	Hạ chiều cao ở cầu sau đến 70 mm
Trợ lực lái	Trợ lực điện
Hệ thống phanh Trước và Sau	Phanh đĩa thông gió
Hệ thống phanh trước Hiệu năng cao	Cùm phanh Continental hợp kim nhôm nguyên khối, cố định với bốn piston
Chức năng Comfort Braking, giảm thiểu say xe	•
Chế độ lái	8 chế độ lái: Comfort, Sport (với Launch Control), Eco, Custom, Off-road, Snow, Super Eco, Wading

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT		ID. ERA 9X
NGOẠI THẤT		
Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước		Cụm đèn LED Matrix
Chức năng Điều chỉnh vùng sáng tự động (Chức năng Matrix)		•
Cảm biến đèn pha tự động bật tắt		•
Chức năng điều chỉnh độ cao đèn tự động		•
Dải đèn LED kéo dài ở cản trước và đuôi xe		•
Đèn LED chiếu sáng ban ngày		•
Đèn chào mừng và Đèn chờ dẫn đường		•
Cụm đèn phía sau		Cụm đèn hậu LED liền khối, tích hợp chức năng đèn chào mừng và chờ dẫn đường, đèn báo rẽ hiệu ứng chạy đuổi và logo VW phát sáng
Logo phát sáng phía trước và sau		•
Cần gạt mưa tự động		•
Gương chiếu hậu		Chỉnh điện, gập điện, tích hợp chức năng sấy, có nhớ vị trí, chống chói tự động, gương phía hành khách tự động điều chỉnh hạ khi lùi xe
Tay nắm cửa ngoài		Cùng màu thân xe
Chức năng cửa hít ở tất cả các cửa		•
Cửa hàng ghế thứ hai mở đến 80°		•
Cửa cốp đóng mở bằng điện, tích hợp Chức năng Mở cốp rảnh tay		•
Hốc lấy gió phía trước tản nhiệt động cơ		Tự động đóng mở thông minh
Cánh lướt gió phía sau		•
Thanh giá nóc xe		•
NỘI THẤT TIỆN NGHI		
Chất liệu ghế		Da Nappa
Ghế người lái ERA Seat	Điều chỉnh	Chỉnh điện đa hướng, Đệm hơi tựa lưng chỉnh 4 hướng
	Ghế "Zero Gravity"	•
	Chức năng sưởi và làm mát ghế	•
	Đệm đỡ chân có chức năng sưởi	•
	Chức năng massage ghế	•
	Chức năng nhớ vị trí ghế	•

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT		ID. ERA 9X
NỘI THẤT TIỆN NGHI		
Ghế người lái ERA Seat	Chức năng hỗ trợ ra vào Easy Entry	•
	Loa ở tựa đầu	2
Ghế hành khách phía trước ERA Seat	Điều chỉnh	Chỉnh điện đa hướng, Đệm hơi tựa lưng chỉnh 4 hướng
	Ghế "Zero Gravity"	•
	Chức năng sưởi và làm mát ghế	•
	Đệm đỡ chân có chức năng sưởi	•
	Chức năng massage ghế	•
	Chức năng nhớ vị trí ghế	•
	Chức năng hỗ trợ ra vào Easy Entry	•
	Loa ở tựa đầu	2
	Chức năng gập ghế một chạm	•
Ghế bên trái ở hàng thứ hai ERA Seat (Phía sau ghế người lái)	Điều chỉnh	Chỉnh điện đa hướng
	Chức năng sưởi và làm mát ghế	•
	Chức năng massage ghế	•
	Chức năng nhớ vị trí ghế	•
	Loa ở tựa đầu	2
	Bệ tì tay trung tâm riêng biệt, có hộc để ly	•
Ghế bên phải hàng thứ hai ERA Seat	Điều chỉnh	Chỉnh điện đa hướng
	Ghế "Zero Gravity"	•
	Chức năng sưởi và làm mát ghế	•
	Đệm đỡ chân có chức năng sưởi	•
	Chức năng massage ghế	•
	Chức năng nhớ vị trí ghế	•
	Loa ở tựa đầu	2
	Bệ tì tay trung tâm riêng biệt, có hộc để ly	•
Ghế hàng thứ ba	Chức năng sưởi ghế	•
	Chức năng gập ghế bằng điện	•

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ID. ERA 9X
HỆ THỐNG ÂM THANH	
Hệ thống âm thanh	Hệ thống âm thanh vòm ERA 3D 7.1.4 cao cấp với 27 loa
Hệ thống âm thanh ngoại thất	1 loa, Với chức năng Cảnh báo người đi bộ, thông báo khi Mở/Khóa cửa xe, Thông báo khi cắm sạc, Và Phát âm thanh bên ngoài xe
KHÔNG GIAN NỘI THẤT	
Vô lăng điều chỉnh cơ 4 hướng	Vô lăng bọc da đa chức năng, có sưởi vô lăng
Gương chiếu hậu bên trong xe	Có chế độ điện tử hiển thị camera, chống chói tự động
Hệ thống điều hòa	Điều hòa 3 vùng độc lập, có Hệ thống lọc không khí, bụi mịn PM2.5, Tạo ion âm
Cửa gió điều hòa cho hàng ghế thứ hai và thứ ba	•
Hệ thống tạo hương thơm nội thất	Có thể tùy chọn 8 mùi hương khác nhau
Tủ lạnh “mini bar” ở bệ tì tay trung tâm hàng ghế trước	Dung tích 7.6L, Có thể điều chỉnh từ 0- 50 độ C
Kính ở hàng ghế trước	Kính an toàn hai lớp tối màu
Kính ở hàng ghế sau	
Cửa sổ trời	Cửa sổ trời đôi cho hàng ghế trước và hàng ghế sau, có tấm che nắng
Chân ga và chân phanh	Ốp kim loại bóng, với biểu tượng "Play" ở chân ga và "Stop" ở chân phanh
Ốp nẹp bước chân	Bằng thép không gỉ, với chữ "ID ERA" phát sáng
TIỆN NGHI	
Chức năng chống ồn chủ động Active Noise Cancelling (ANC)	•
Chìa khóa thông minh với chức năng Keyless Entry và Keyless Go	•
Đèn viền nội thất	Có thể tùy chọn 255 màu
Rèm che nắng ở hàng ghế thứ hai	•
Hộc để ly	6 hộc để ly, 2 hộc cho mỗi hàng ghế
Ngăn chứa đồ bên dưới bệ tì tay trung tâm, có tấm che	•
Móc treo đồ ở bệ tì tay trung tâm bên phía ghế hành khách	•
Hộc để đồ và hộc để khăn giấy ở phía sau bệ tì tay trung tâm cho hàng ghế thứ hai	•
Tấm che khoang hành lý, Tấm che nắng ở hàng ghế trước, có đèn	•
TRANG BỊ VÀ CÔNG NGHỆ CHO KHOANG LÁI THÔNG MINH	
Màn hình giải trí trung tâm hàng ghế trước/ghế hành khách phía trước	Màn hình 15.6" UHD với độ phân giải 2.5K
Màn hình hiển thị thông tin lái sau vô lăng	8.8"

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ID. ERA 9X
TRANG BỊ VÀ CÔNG NGHỆ CHO KHOANG LÁI THÔNG MINH	
Màn hình hiển thị trên kính lái (HUD), có thể tự động điều chỉnh	•
Màn hình cảm ứng điều chỉnh đa chức năng, âm hai bên cửa cho hàng ghế thứ hai	6”
Chức năng điều khiển bằng cử chỉ Gesture Control	•
Camera giám sát hàng ghế sau, có nắp che	•
Cổng sạc	1 sạc không dây 50W + 3 USB-C hàng ghế trước; 2 USB-C hàng ghế thứ hai; 2 USB-C hàng ghế thứ ba
AN TOÀN & HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI	
Hệ thống cảm biến LiDAR trước cấp ảnh sử dụng 192 tia laser quét	•
Cảm biến siêu âm phát hiện vật cản (Ultrasonic sensors)	12 cảm biến xung quanh xe
Cảm biến Radar sóng milimét với độ chính xác cao phía trước (MMW Radar)	1 cảm biến
12 camera bao gồm: - 1 camera góc quét hẹp hướng về phía trước - 1 camera góc quét rộng hướng về phía trước - 4 camera toàn cảnh, 4 camera bên hông xe - 1 camera phía sau xe, 1 camera giám sát người lái	•
HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI THÔNG MINH	
Kiểm soát hành trình thích ứng (ACC): - Xử lý tình huống xe cắt mặt/rời làn - Tự động dừng và bám theo xe phía trước (Stop & Go) - Tự động giảm tốc độ khi vào cua - Đồng bộ với can thiệp của người lái	•
Hỗ trợ giữ làn đường, Cảnh báo lệch làn đường	•
Chủ động can thiệp khi lệch làn, Tích hợp Giữ làn khẩn cấp	•
Hệ thống hỗ trợ can thiệp khẩn cấp khi người lái không phản hồi	•
HỖ TRỢ ĐỖ XE THÔNG MINH VÀ HỖ TRỢ KHI DI CHUYỂN TRÊN ĐƯỜNG HẸP	
Hệ thống Camera toàn cảnh 540°: - Hiển thị toàn cảnh 360°, Hiển thị xuyên gầm 180°, Hiển thị khu vực bánh xe / mâm xe	•
Cảm biến kiểm soát cự ly đỗ xe phía trước và sau	•
Chức năng hỗ trợ lùi xe theo vệt bánh xe cũ	•
Chức năng hỗ trợ đi qua đường hẹp	•

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ID. ERA 9X
CHỦ ĐỘNG	
Phanh tự động khẩn cấp (AEB)	•
Cảnh báo khoảng cách với xe khác	•
Cảnh báo va chạm với xe phía trước (FCW)	•
Cảnh báo va chạm với xe phía sau (RCW)	•
Hỗ trợ khi đánh lái khẩn cấp (ESA)	•
Tự động đánh lái khẩn cấp (AES)	•
Cảnh báo và Phanh Giảm thiểu va chạm phương tiện cắt ngang phía trước	•
Cảnh báo và Giảm thiểu va chạm phương tiện cắt ngang phía sau	•
Cảnh báo điểm mù, có hỗ trợ hiển thị điểm mù bên hông và đuôi xe lên màn hình	•
Cảnh báo mở cửa an toàn, có hỗ trợ hiển thị điểm mù bên hông và đuôi xe lên màn hình	•
Giám sát sự tập trung và tình trạng mệt mỏi của người lái	•
Cảm biến áp suất lốp (TPMS)	•
Hệ thống khởi hành ngang dốc (HSA)	•
Hệ thống hỗ trợ xuống dốc (HDC)	•
Chức năng Auto Hold	•
Hệ thống Cân bằng điện tử (ESC)	•
Khóa cửa tự động khi xe chạy	•
Cảnh báo dây an toàn hàng trước và hàng ghế thứ hai	•
BỊ ĐỘNG	
Túi khí an toàn	10 túi khí, bao gồm túi khí người lái và hành khách phía trước (2), túi khí hông hàng ghế trước và sau (4), túi khí rèm cho hai bên (2), túi khí trung tâm (1), túi khí Zero Gravity cho ghế bên phải hàng thứ hai
Móc cố định ghế trẻ em ISOFIX, hàng ghế thứ hai và thứ ba, Khóa trẻ em điện tử	•
Dây đai an toàn	Dây đai 3 điểm, căng đai tự động cả hai hàng ghế, điều chỉnh độ cao
AN NINH	
Chức năng chống trộm	•
Chìa khóa mã hóa chống trộm	•

** Các thông số, trang bị và hình ảnh trên tài liệu này có thể thay đổi trên xe thực tế tại Việt Nam; Màu sắc thực tế có thể khác so với hình minh họa*

ID.ERA 9X

SUV Mở Đầu Xu Hướng EREV

Kỷ Nguyên Di Chuyển Không Giới Hạn



showroom.vw.com.vn

1900 29 29 98